

Bản án số: 83/2024/HS-ST

Ngày 23-5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Nga

Ông: Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Cơ T, sinh năm 1990 tại Hưng Yên; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã Hải Triều, huyện L, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953 và bà Đào Thị H, sinh năm 1954; Vợ, con: không có; Tiền án, tiền sự: không có. Nhân thân: Bản án số 18/2020/HSST, ngày 04/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 25/01/2024, đến ngày 03/02/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Trần Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Bản M 7, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

(có mặt tại phiên tòa)

2. Anh Lê Quý P, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn G, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2023, Trần Thị L thuê quán tại tổ dân phố F, D, K, Hà Nội cho khách chơi bi a và bán nước. Trong quá trình kinh doanh, chị L có quen biết với Nguyễn Cơ T. Do T không có việc làm và chỗ ở ổn định nên L đã cho T ở lại quán để bán hàng. L không trả lương cho T mà chỉ lo việc sinh hoạt hàng ngày cho T ở tại quán. Trước ngày 25/01/2024 khoảng 5-6 ngày, L bàn bạc với T ghi bán các số lô, số đề cho khách đến quán để kiếm lời. Trước ngày 25/01/2024 khoảng 01 – 02 ngày thì L có việc gia đình phải về quê và giao lại cửa hàng cho T quản lý. T và L quy định cách chơi và trả tiền thưởng cho khách mua số đề như sau: Người chơi tự chọn các số từ 00 đến 99. Nếu số đề mà người chơi mua trùng với hai số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người chơi sẽ trúng và T sẽ phải trả gấp 80 lần số tiền người chơi đã mua số đề đó (1x80). Đối với Lô đơn: khách mua 1 điểm Lô phải trả cho T số tiền là 23.000 đồng. Nếu số Lô đơn mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số Miền Bắc, kể cả giải đặc biệt trong ngày thì sẽ trúng và được trả 70.000 đồng/01 điểm Lô. Nếu khách trúng số đề 3 càng thì T phải trả cho khách số tiền gấp 400 lần số tiền khách mua. Ngược lại, nếu số đề, số lô mà người chơi mua không trúng thì người chơi sẽ mất toàn bộ số tiền đã mua. Khi có khách đến mua các số Lô, số Đề, người chơi sẽ đọc số đề T ghi các con số và số tiền người chơi mua vào một tờ giấy nhỏ, gọi là “cáp”, sau đó T sẽ chụp lại để lưu trong điện thoại và gửi hình ảnh “cáp” lô đề đã ghi cho khách gửi cho L để làm căn cứ thanh toán thắng – thua với khách và thanh toán với L sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Toàn bộ số tiền thu được từ việc ghi bán số lô, đề cho khách, T đều phải chuyển cho L qua số tài khoản ngân hàng 799999198999 mang tên TRAN THI HUYEN mở tại ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank) để L thanh toán thắng – thua với khách.

Khoảng 17 giờ 50 ngày 25/01/2024, khi T đang ở quán “L Bi-a” thì có Lê Quý P, sinh năm 2000, trú tại Nam Cầu, Q, K, Hà Nội và Ngô Quang Việt, sinh năm 1995, thôn Lỗ, xã Đặng Xá, huyện K, Hà Nội) đến quán nước. Việt vào chơi bi-a, còn P ra hỏi mua số lô, đề của T. T đồng ý và ghi cho P các số lô 12,21,16,67,23,32,68,86,99,61 mỗi số x 10 điểm (01 điểm lô T thu 23.000 đồng) và các số đề kép (gồm các số 00,11,22,33,44,55,66,77,88,99) mỗi số x50.000 đồng. Sau đó, T viết các số lô đề P mua ra tờ giấy (gọi là cáp) đưa cho P. Tổng số tiền lô, đề T bán cho P là 2.800.000 đồng. P cầm cáp và bảo T cho P nợ T số tiền 100.000 đồng. Khi T đang nhận của P số tiền 2.700.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Khi Cơ quan Công an đang làm việc tại quán bi –a của Nguyễn Cơ T thì Lang Văn Ly- Sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố F, D, K, Hà Nội đến quán “L bi-a” để thanh toán tiền trúng Lô, Đề với T. Lang Văn Ly khai nhận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 25/01/2024, Ly đi đến quán bi-a tại dân phố F, D, K, Hà Nội để mua số lô, số đề của Nguyễn Cơ T. Ly mua của T các số lô, số đề được T ghi vào 02 tờ cáp, cụ thể: Tại tờ cáp thứ nhất, Ly mua các số đề 55, 45, 63x10.000 đồng, số đề 35x60.000 đồng, đề ba càng 635x20.000 đồng; Tại tờ cáp thứ hai, Ly mua số lô 07, 70, 35x05 điểm, số đề 15, 51x10.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề T đã bán cho Ly là 475.000 đồng. Tổ công tác đã đưa Ly, T, P cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Ngoài bán các số Lô, số Đề cho P, Ly, ngày 24/01/2024, T còn bán các số lô, đề cho 02 khách vắng lai khác cụ thể như sau: Khách thứ nhất mua các số lô 07,70,27,72 mỗi số 25 điểm; số đề 07,70,27,72 mỗi số 20.000 đồng; số đề 05, 50 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề người này đã mua của T là 2.480.000 đồng. Khách thứ hai mua các số lô 35, 70 mỗi số 5 điểm; các số đề 15,51,92,98,94 mỗi số 5.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề người này mua của T là 255.000 đồng.

Tổng số tiền lô, đề Nguyễn Cơ T đã ghi bán cho Lê Quý P, Lang Văn Ly và 02 người khách vắng lai khác là: 2.800.000 đồng + 475.000 đồng + 2.480.000 đồng + 255.000 đồng = 6.010.000 đồng.

Trong quá trình ghi bán số lô, đề ngày 25/01/2024, T đã tự ý giữ lại (02) hai cáp lô đề với tổng số tiền là 3.165.000 đồng không chuyển cho L nhằm mục đích để tự thanh toán thắng thua với khách, thu lợi riêng. Cụ thể: cáp thứ nhất có các số lô: 07,70,35 mỗi số x 5 điểm, các số đề 15,51 mỗi số x 10.000 đồng; cáp thứ hai có các số lô 12, 21, 16, 67, 23, 32, 68, 86, 99, 61 mỗi số lô là 10 điểm; các số đề kép (00,11,22,33,44,55,66,77,88,99) mỗi số x 50.000 đồng. Ngày 25/01/2024, T chỉ nhắn tin hình ảnh gửi qua Zalo cho L 04 cáp ghi số lô đề bán cho khách. Cáp 01: Lô 07, 70, 27, 72 x 25đ; Đề 07, 70, 27, 72 x20 nghìn; Cáp 02 đề ngày 25/01: Đề 05, 50 x 50 nghìn; Cáp 03 đề ngày 25/01: Đề 55, 45, 63 x 10 nghìn; 35 x 60 nghìn; 3 càng 635 x 20 nghìn; Cáp 04 đề ngày 25/01: Lô 35, 70 x 5 điểm; Đề 15, 51, 92, 98, 94 x 5 nghìn. Tổng bảng (bao gồm 04 cáp ghi lô đề) ngày 25/01/2024 T gửi cho L gồm 110 điểm lô = 2.530.000 đồng; 315.000 đồng tiền đề. Tổng cộng là 2.845.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Cơ T:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu đen, số tiền: 4.600.000 đồng và 01 cáp ghi lô đề ngày 25/01/2024 có chữ ký của Nguyễn Cơ T.

* Vật chứng thu giữ của Lang Văn Ly: 02 tờ cáp ghi số lô số đề

* Vật chứng thu giữ của Lê Quý P: số tiền 100.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ của Trần Thị L: 01 điện thoại di động HD resolution, số kiểu: P48 P10, máy không lắp sim.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKSGL, ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Cơ T phạm Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Cơ T trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Cơ T phạm Tội đánh bạc. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 10 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/01/2024

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, số tiền 4.600.000 đồng thu giữ của bị cáo và 100.000 đồng thu giữ của Lê Quý P do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Bị cáo T phải truy nộp số tiền 1.310.000 đồng là tiền thu bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Cơ T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: ngày 25/01/2024, tại tổ dân phố F, thị trấn D, huyện K, thành phố Hà Nội, Nguyễn Cơ T đã có hành vi bán số Lô, số Đề, được thua bằng tiền cho Lê Quý P, Ngô Quang Việt, Lang Văn Ly và một số người khác không biết tên, tuổi,

địa chỉ nhằm mục đích thu lợi bất chính với số tiền 6.410.000 đồng (trong đó, số tiền khách mua số Lô, số Đề là 6.010.000 đồng, số tiền khách trúng số Lô là 400.000 đồng nhưng chưa kịp thanh toán cho khách) thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Cơ T phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Cơ T là có căn cứ, đúng người, đúng tội nhưng cần phải truy tố đối với số tiền trúng bạc (Lô) của Lang Văn Ly là 400.000 đồng, việc bị cáo chưa giao cho Ly là ngoài ý muốn của bị cáo (do bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ), cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Ly về hành vi đánh bạc nên HĐXX thấy cần phải đưa ra phải truy tố, xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng, một khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Việc phát hiện hành vi vi phạm, thu hồi vật chứng là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo phải bị truy tố và xét xử bằng một Bản án mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung. Nhân thân bị cáo xấu, đã bị kết án cũng về tội đánh bạc năm 2020 tuy đã được xóa nhưng bị cáo không lấy đó là bài học, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội, bị cáo không có chỗ ở ổn định nên cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét: bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, gia đình thuộc hộ nghèo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo đều không có thu nhập và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, 01 điện thoại di động HD resolution màu đen và số tiền 4.600.000 đồng thu giữ của bị cáo và 100.000 đồng thu giữ của Lê Quý P do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Buộc bị cáo T phải truy nộp số tiền 1.310.000 đồng là tiền thu bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Ngoài hành vi đánh bạc ngày 25/01/2024 đã bị cơ quan điều tra phát hiện bán số Lô, Đề cho Lê Quý P, Lang Văn Ly, T không rõ nhân thân của hai khách vắng

lai khác mua số Lô, Đề nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K không có căn cứ để xử lý T về hành vi đánh bạc nhiều lần là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với Lê Quý P, Lang Văn Ly, Trần Thị L tham gia đánh bạc dưới 5 triệu đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với P, Ly, L là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9]. Đối với Trần Thị L là người thuê nhà và rủ T mua bán số lô, số đề tại căn hộ do L thuê. Tuy nhiên, T chỉ bàn bạc, thống nhất với L về việc đánh bạc với số tiền 2.845.000 đồng. Việc T tham gia đánh bạc với Lê Quý P với số tiền 2.800.000 đồng và Lang Văn Ly với số tiền là 365.000 đồng không thông báo hay thỏa thuận với L. L không biết và không được hưởng lợi hay chịu trách nhiệm từ việc T đánh bạc với P và Ly. Do vậy không đủ căn cứ kết luận L đồng phạm với T về hành vi đánh bạc với Lang Văn Ly và Lê Quý P số tiền 3.165.000 đồng.

[10]. Đối với hành vi ghi bán số lô, đề của L và T trước ngày 25/01/2024, T và L khai đã xóa toàn bộ tin nhắn, tài liệu liên quan, do vậy, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ để làm rõ.

[11]. Đối với bà Lê Thị Oanh và người có tên “Tùng” là người đã cho L thuê quán để bán hàng. Khi cho L thuê nhà, bà Oanh và người đàn ông tên “Tùng” không biết việc L sử dụng quán để ghi bán số lô, đề. Do vậy, Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không đặt vấn đề xử lý đối với bà Oanh và người có tên “Tùng” là có căn cứ.

[12]. Đối với Ngô Quang Việt đi cùng P đến quán nước của T ngày 25/01/2024 chỉ chơi bi-a, không tham gia đánh bạc cũng như các đối tượng khác đã tham gia đánh bạc cùng T trước ngày 25/01/2024 và ngày 25/01/2024, do không rõ về nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Cơ T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn do là hộ nghèo (có Giấy chứng nhận của UBND xã Hải Triều). Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều của Bộ luật hình sự;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Áp dụng các Điều: 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Cơ T phạm Tội đánh bạc.

Xử phạt: **Nguyễn Cơ T 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31 màu đen, số Imei1: 354565117709299, số Imei2: 354566117709297, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động HD resolution P48 pro màu đen, máy đã qua sử dụng, số Imei1: 355407912366653, Imei2: 355407912366661, máy không lắp sim và số tiền 4.700.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 9/5/2024 và Biên lai thu tiền ký hiệu: BLTT/23, số 0003906, ngày 14/5/2024.

Buộc bị cáo T phải truy nộp số tiền 1.310.000 đồng tiền thu bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Cơ T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị L có mặt có quyền có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo các vấn đề liên quan đến quyền nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
 - VKSND huyện K
 - Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
 - Công an huyện K
 - Chi cục THADS huyện K
 - Sở tư pháp TP. Hà Nội
 - UBND xã Hải Triều, huyện L, tỉnh Hưng Yên
- (thay cho thông báo kết quả xét xử)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: hồ sơ vụ án

Thái Thị Hà Thu